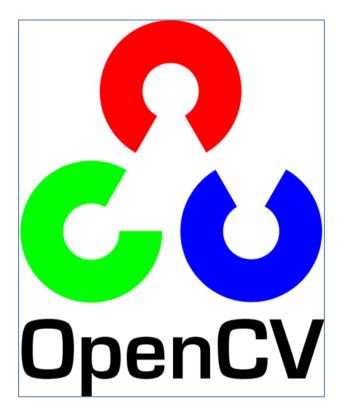
[CTT451] - [Nhập môn Thị giác Máy tính] Tháng 3/2013

LẬP TRÌNH VỚI OPENCV





MỤC LỤC

1.	Một số hàm thông dụng trong OpenCV	2
2.	Tải và hiển thị ảnh	3
3.	Chuyển ảnh từ hệ màu sang ảnh độ xám	5
4.	Tách các kênh màu của ảnh RGB	6
5.	Bài tâp	7

LẬP TRÌNH VỚI OPENCV

1. Môt số hàm thông dung trong OpenCV Hàm đọc ảnh từ file: IplImage* cvLoadImage(string strPathName); Hàm sao chép ảnh: void cvCopyImage(IplImage* src, IplImage* dst); IplImage* cvCloneImage(const IplImage* image); Hàm hủy đối tượng ảnh: void cvReleaseImage (IplImage** image); Hàm tao cửa số: cvNamedWindow(char* strWindowName, int flag); flag nếu là số lẻ thì hiển thi đúng kích thước ảnh. Hiển thi ảnh trên cửa số: cvShowImage (char* strWindowName, IplImage* img); Hàm chuyển đổi hệ màu: void cvCvtColor(IplImage* src, IplImage* dst, int code); Hằng số code quy định cách chuyển đổi có dạng: CV_<Hệ Màu Nguồn>2<Hệ Màu Đích> VD: CV BGR2HSV CV RGB2GRAY CV_HSV2BGR Tách các kênh màu: cvCvtPixToPlane (IplImage* src, IplImage* img1, IplImage* img2, IplImage* img3, IplImage* img4); Trôn các kênh màu: void cvCvtPlaneToPix(const CvArr* src0, const CvArr* src1, const CvArr* src2, const CvArr* src3, CvArr* dst);

```
2. Tải và hiển thi ảnh
```

```
Tạo lớp IplImageWrapper như sau:
  class IplImageWrapper
  {
  protected:
        IplImage* _srcImg;
IplImage* _destImg;
        int _width, _height;
        IplImage *r_plane, *b_plane, *g_plane;
  public:
        IplImageWrapper();
        ~IplImageWrapper();
        void LoadImage(char* path);
        void ShowImage(char* windowName, int img = 0);
        void RGB2GRAY1();
        void RGB2GRAY2();
        void PixToPlane();
        void PixToPlane2();
  };
```

Lớp gồm có 2 biến _srcImg và _destImg là ảnh nguồn và ảnh đích, hai biến _width, _height lưu lại kích thước ảnh và các biến r_plane, b_plane, g_plane chứa từng kênh màu của ảnh.

```
Hàm constructor và destructor:
```

```
IplImageWrapper::IplImageWrapper()
{
    __srcImg = NULL;
    __destImg = NULL;
}

IplImageWrapper::~IplImageWrapper()
{
    if(_srcImg != NULL)
        cvReleaseImage(&_srcImg);
    if(_destImg != NULL)
        cvReleaseImage(&_destImg);
}
```

Xây dựng hàm LoadImage và ShowImage như sau:

```
void IplImageWrapper::LoadImage(char* path)
{
    if(_srcImg != NULL)
        cvReleaseImage(&_srcImg);
    _srcImg = cvLoadImage(path);
    if(_srcImg != NULL)
    {
        _width = _srcImg->width;
        _height = _srcImg->height;
    }
}
```

Hàm có chức năng load ảnh từ đường dẫn path và được trỏ bởi con trỏ _srcImg.



```
void IplImageWrapper::ShowImage(char* windowName, int
img)
{
    IplImage* image;
    if(img == 0)
        image = _srcImg;
    else if(img = 1)
        image = _destImg;
    else if(img = 2)
        image = b_plane;
```

```
else if(img = 3)
                image = g_plane;
          else if(img = 4)
                image = r plane;
          if(image != NULL)
                cvNamedWindow(windowName,1);
                cvShowImage(windowName,image);
           }
     Hàm tao cửa sổ có tên windowName và hiển thi ảnh lên cửa sổ này.
3. Chuyển ảnh từ hệ màu sang ảnh độ xám
     Chuyển ảnh từ hệ màu sang ảnh đô xám sử dụng hàm của OpenCV
     void IplImageWrapper::RGB2GRAY1()
     {
          if( destImg != NULL)
                cvReleaseImage(& destImg);
           destImg = cvCreateImage(cvSize( width, height),
     IPL DEPTH 8U, 1);
          cvCvtColor( srcImg, destImg, CV RGB2GRAY);
     }
  Chuyển ảnh từ hệ màu sang ảnh độ xám dựa vào công thức:
     Gray = 0.299 * R + 0.587 * G + 0.114 * B
     void IplImageWrapper::RGB2GRAY2()
          int step, channels;
          step = srcImg->widthStep;
          channels = srcImg->nChannels;
          _destImg = cvCloneImage(_srcImg);
          uchar* dataGray;
          dataGray = (uchar*)_destImg->imageData;
          int i, j;
          for(i = 0; i < _height; i++)</pre>
                for (j = 0; j < _width; j++)
                {
                     uchar r,g,b,gray_value;
                     b = dataGray[i*step+j*channels];
                     g = dataGray[i*step+j*channels + 1];
```

Image - De X RGB2GRAY1 - De X

Drother

Love my
Sale Sister

4. Tách các kênh màu của ảnh RGB

```
Tách các kênh màu sử dụng hàm của OpenCV
void IplImageWrapper::PixToPlane()
{
    r_plane = cvCreateImage(cvSize(_width,_height), 8,
1);
    g_plane = cvCreateImage(cvSize(_width,_height), 8,
1);
    b_plane = cvCreateImage(cvSize(_width,_height), 8,
1);
    cvCvtPixToPlane(_srcImg, b_plane, g_plane, r_plane,
NULL);
}
```

Tách các kênh màu (truy cập dữ liệu ảnh)

void IplImageWrapper::PixToPlane2()

```
{
  int i, j, step, channels;
  step = srcImg->widthStep;
  channels = srcImg->nChannels;
  b plane = cvCloneImage( srcImg);
  g_plane = cvCloneImage(_srcImg);
  r plane = cvCloneImage( srcImg);
  uchar *dataB, *dataG, *dataR;
  dataB = (uchar *)b plane->imageData;
  dataG = (uchar *)g_plane->imageData;
  dataR = (uchar *)r plane->imageData;
  for(i = 0; i < _height; i++)</pre>
       for (j = 0; j < _width; j++)</pre>
             dataB[i*step+j*channels+1] = 0;
             dataB[i*step+j*channels+2] = 0;
             dataG[i*step+j*channels] = 0;
             dataG[i*step+j*channels+2] = 0;
             dataR[i*step+j*channels] = 0;
             dataR[i*step+j*channels+1] = 0;
       }
}
```



5. Bài tập

- O Tạo ảnh âm bản (negative image) của ảnh mức xám
- O Tạo ảnh âm bản của ảnh màu

- Thực hiện cộng thêm một hằng số vào giá trị tại mỗi điểm ảnh trên ảnh mức xám.
- Thực hiện với 3 hằng số, mỗi hằng số được dùng để cộng vào giá trị của kênh màu tương ứng tại mỗi điểm trên ảnh màu.